

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 191/2022/HSST

Ngày: 14/ 12 /2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Bá Lý**.

2. Bà **Nguyễn Thị Bắc**.

*- Thư ký phiên tòa: Ông **Diệp Bảo Kiệt** - Thư ký Tòa án, Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Phan Văn Hóa** – Kiểm sát viên.*

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 187/2022/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2022/QĐXXST – HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

LUU TUẤN K (tên gọi khác: Bi K).

Giới tính: Nam - Sinh năm 1988 tại Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nơi cư trú: Tổ 03, phường T, thành phố P, tỉnh G.

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Cha: Lưu Dũng T – Sinh năm 1964.

Mẹ: Nguyễn Thị N - Sinh năm 1960,

Cha và mẹ của bị cáo hiện trú tại Tổ 03, phường T, thành phố P, tỉnh G.

Bị cáo có 02 em ruột; sinh năm 1992 và năm 1995. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 01 lần.

Tại Bản án số 323 ngày 20/9/2013 của Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Đ xét xử Phúc thẩm, tuyên phạt 09 (chín) năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Chấp hành án tại Trại giam G. Ngày 03/10/2019, chấp hành xong hình phạt tù. Lần bị kết án này Lưu Tuấn K chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không.

-Về nhân thân: Ngày 12/7/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử Phúc thẩm, tuyên phạt 04 (bốn) năm tù về tội: “*Cướp tài sản*” theo khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành án tại Trại giam G. Ngày 04/02/2010, chấp hành xong hình phạt tù. Lần bị kết án này bị cáo Lưu Tuấn K đã được xoá án tích.

Bị cáo Lưu Tuấn K bị tạm giữ từ ngày 20/9/2022, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH M.

-Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn T.

Địa chỉ: 53 Tô Vĩnh D, phường H, TP. P, G, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Tuấn K là người có sử dụng ma túy, loại Heroine từ đầu năm 2022. Qua quen biết ngoài xã hội, K có số điện thoại của người nam thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) là người có bán ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 18/9/2022, do cần có ma túy để sử dụng nên K gọi điện thoại cho T, hỏi mua ma túy loại Heroine với giá 800.000 đồng, T đồng ý và hẹn K đến ngã ba đường Phan Đình P và đường Trần Quý C, phường Tây S, thành phố P để mua, bán ma túy. Sau đó, K lái xe taxi hãng M, đi đến địa chỉ trên thì gặp T. Tại đây, K mua của T 01 gói ma túy loại Heroine với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K cất giấu vào túi quần, rồi lái xe taxi đi về nhà ở Tổ 03, phường T, thành phố P. Tại nhà, K lấy một ít ma túy vừa mua được ra sử dụng; số ma túy còn lại, K cất giấu trong xe taxi để sử dụng dần. Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 20/9/2022, khi vừa lái xe đi về trước nhà ở Tổ 03, phường T, thành phố P, K lấy ma túy ra sử dụng thì bị gió của máy điều hoà trong xe thổi, làm ma túy rơi vãi trên ghế và dưới sàn xe taxi nơi K đang ngồi. Cùng lúc này, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh G phát hiện bắt quả tang; thu giữ trên ghế và dưới sàn xe tại vị trí nơi K đang ngồi: Chất màu trắng dạng cục bột được bỏ vào 01 gói nylon (được niêm phong theo quy định). Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh G còn thu giữ của K, gồm: 4.400.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, kèm thẻ sim, mặt sau có dãy số 8984048000387985446 và 01 xe ô tô màu xanh, biển số 81A..... Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Gia Lai chuyển Lưu Tuấn K cùng hồ sơ vụ án và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để điều tra theo thẩm quyền.

Qua trưng cầu giám định, tại bản Kết luận giám định số 660/KL - KTHS ngày 28 tháng 9 năm 2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh G, kết luận: “*Chất màu trắng dạng bột trong 01 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,1837 gam*”.

Đối với chất ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, trong 01 bì công văn ghi số 660/PC09 ngày 28/9/2022, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh G, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P chuyển theo vụ án để xử lý

Đối với 4.400.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, kèm thẻ sim đã thu giữ của Lưu Tuấn K, qua điều tra xác định: Chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung, kèm thẻ sim là công cụ bị cáo K sử dụng để liên lạc mua ma túy; 4.400.000 đồng là tiền của cá nhân bị cáo K không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chuyển chiếc điện thoại, kèm thẻ sim và 4.400.000 đồng theo vụ án để xử lý .

Đối với chiếc xe ô tô biển số 81A-: Chủ sở hữu là ông Đặng Đức K - Giám đốc Công ty TNHH taxi M. Do Lưu Tuấn K là nhân viên hợp đồng lái xe ô tô của Công ty nên ông K giao chiếc xe ô tô trên cho K chạy. Ngày 18/9/2022, K sử dụng xe ô tô biển số 81A- làm phương tiện đi mua ma túy và về nhà sử dụng ma túy trên xe ô tô thì ông K không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P trả lại cho ông Trần Văn T (là người đại diện theo ủy quyền của ông K) là có căn cứ .

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về bản kết luận giám định số 660/KL - KTHS ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G nói trên.

Tại bản cáo trạng số 195/CT- VKS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP.P đã truy tố đối với bị cáo Lưu Tuấn K về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Lưu Tuấn K và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lưu Tuấn K phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Tuấn K mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.
- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.
- Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS;
- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 660/PC09 ngày 28/9/2022 đã được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh G.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, kèm theo sim số, mặt sau sim có dãy số 8984048000387985446.

- Tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 4.400.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Buộc bị cáo Lưu Tuấn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Lưu Tuấn K nói lời nói sau cùng: Xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lưu Tuấn K tại phiên tòa ngày hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ, các tài liệu đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Bị cáo Lưu Tuấn K là người có sử dụng chất ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 18/9/2022, tại ngã ba đường Phan Đình P và đường Trần Quý C, phường T, thành phố P, bị cáo Lưu Tuấn K đã mua của đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói giấy chứa ma túy loại Heroine, với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã sử dụng một ít; số ma túy loại Heroine, khối lượng 0,1837 gam còn lại, bị cáo cất giấu trên xe ô tô biển số 81A-, với mục đích để sử dụng. Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 20/9/2022, khi vừa lái xe đi về trước nhà ở Tổ 03, phường T, thành phố P, bị cáo lấy ma túy ra sử dụng thì bị gió của máy điều hoà trong xe thổi, làm ma túy rơi vãi trên ghế và dưới sàn xe taxi nơi bị cáo đang ngồi thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh G, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Qua trưng cầu, tại Kết luận số 660/KL - KTHS ngày 28 tháng 9 năm 2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G, kết luận: *“Chất màu trắng, dạng bột trong 01 (một) gói nilon, trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,1837gam”*.

Đối với chất ma túy loại Heroin còn lại sau giám định, đã được niêm phong trong 01 bì công văn ghi số 660/PC09 ngày 28/9/2022, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh G, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P chuyển theo vụ án để xử lý.

[3] Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của bị cáo là trái pháp luật, bị xã hội lên án gay gắt và pháp luật cũng trừng trị nghiêm khắc đối với loại tội phạm này, nhưng chỉ vì sống buông thả không có ý thức phấn đấu rèn luyện bản thân nên bị cáo đã bất chấp tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Tổng trọng lượng chất ma túy mà bị cáo mua để tàng trữ là 0,1837gam ma túy loại Heroin, bị cáo với tuổi đời còn trẻ lẽ ra bị cáo phải phấn đấu tu dưỡng rèn luyện bản, nhưng bị cáo lại sớm sa ngã vì thích đua đòi, hành vi phạm tội của bị cáo đã bị bắt phạm tội quả tang. Vì vậy đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lưu Tuấn K đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, vì vậy cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án về tội: “Cuóp tài sản”, vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Năm 2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 09 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999, bản án này bị cáo chưa được xóa án tích, nên bị cáo phạm tội trong trường hợp này là tái phạm, vì vậy cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 660/PC09 ngày 28/9/2022 đã được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Gia Lai.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, kèm theo sim số, mặt sau sim có dãy số 8984048000387985446.

- Tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 4.400.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

[7] Đối với đối tượng tên T là người mà bị cáo K khai đã bán ma túy cho K. Do bị cáo không biết được nhân thân, lai lịch của đối tượng T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành điều tra, xác minh tại địa bàn phường T và địa bàn lân cận nhưng không xác định được đối tượng tên T; đồng thời Cơ quan điều tra đã mở danh bạ, nhật ký cuộc gọi, nhật ký tin nhắn trong điện thoại đã thu giữ của bị cáo K nhưng không xác định được số điện thoại của đối tượng T nên chưa có căn cứ để điều tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[8] Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lưu Tuấn K.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Tuấn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lưu Tuấn K: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 660/PC09 ngày 28/9/2022 đã được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh G.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu SamSung, kèm theo sim số, mặt sau sim có dãy số 8984 04800 03879 85446 (điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, Chi cục THADS không kiểm tra tình trạng bên trong)

- Tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 4.400.000đ (bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, tuy nhiên cần tiếp tục bảo thủ số tiền trên để đảm bảo công tác thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2022 giữa Cơ quan CSĐT công an TP. P và Chi cục thi hành án dân sự TP. P).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lưu Tuấn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Báo cho: bị cáo Lưu Tuấn K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 14/12/2022). Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP. Pleiku;
- Công an TP. Pleiku;
- Chi cục THADS TP. Pleiku;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Xuân Hồng